

Bản án số: 46/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 29-8-2024

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên; bà Bùi Thị Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Ngân Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 65/2024/TLST-HNGĐ ngày 04/7/2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 2003

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Xuân B, sinh năm 2003

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****) Tại đơn khởi kiện, lời khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình, thì nguyên đơn là anh Nguyễn Tiến V trình bày và có yêu cầu cụ thể như sau:***

Anh và chị Trần Thị Xuân B tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 16/5/2024 tại UBND xã T, huyện S, thành phố Hà Nội. Ngay sau khi kết hôn, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, thường xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm và tính cách không hòa hợp. Mâu thuẫn trở lên trầm trọng nên đến ngày 27/5/2024 vợ chồng sống ly thân, chị B về quê ngoại tại thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình sinh sống, mỗi người sống một nơi không còn quan tâm đến nhau. Anh xác định không thể tiếp tục cuộc sống chung với chị B được nữa vì mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể đoàn tụ được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Trần Thị Xuân B.

Anh và chị B không có con chung.

Anh và chị B không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

*) Bị đơn là chị Trần Thị Xuân B trình bày:

Chị và anh Nguyễn Tiến V tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 16/5/2024 tại UBND xã T, huyện S, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống cùng gia đình anh V và đã phát sinh mâu thuẫn, thường xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm và tính cách không hòa hợp. Do mâu thuẫn trầm trọng nên đến ngày 27/5/2024 chị về quê ngoại tại thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình sinh sống, mỗi người sống một nơi không còn quan tâm đến nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được nên anh V xin ly hôn thì chị đồng ý ly hôn.

Chị và anh V không có con chung.

Chị và anh V không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Do sức khỏe yếu nên chị đề nghị được vắng mặt tại phiên họp về kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ các đương sự để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng các đương sự đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự: Tòa án xét xử trong trường hợp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Tiến V và chị Trần Thị Xuân B được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm và tính cách không hòa hợp. Do mâu thuẫn trầm trọng nên đến ngày 27/5/2024, chị B về quê ngoại tại thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình sinh sống, vợ chồng ly thân, mỗi người sống một nơi không còn quan tâm đến nhau. Như vậy, mâu thuẫn giữa anh V và chị B ngày càng căng thẳng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử cho anh Nguyễn Tiến V được ly hôn chị Trần Thị Xuân B là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Anh V và chị B không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh V và chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Anh V phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Căn cứ nhận xét trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 203, 235, 238, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Tiến V được ly hôn chị Trần Thị Xuân B.

2. Về nuôi con chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Tiến V phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng anh V đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0002158 ngày 04/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Đương sự;
- UBND xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội (Nơi ĐKKH; số 37, ngày 16/5/2024);
- UBND xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái

